

Ngày 26/10/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
MAC: LNST Q3 đạt 3.045 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ

MAC - CTCP Cung ứng và Dịch vụ Kỹ thuật Hàng Hải - Doanh thu thuần Q3 đạt 54 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ; LNST đạt hơn 8,9 tỷ đồng, gấp 10,6 lần cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2016, MAC đạt hơn 134 tỷ đồng doanh thu, tăng 38,8% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 20,2 tỷ đồng.

MHC: LNST Q3 đạt 22.2 tỷ đồng, tăng 74% so với cùng kỳ

MHC - CTCP MHC - Nhờ đột biến doanh thu từ đầu tư tài chính, lãi ròng quý 3 đạt 22.2 tỷ đồng, tăng 74% so với cùng kỳ.

NHA: LNST Q3 đạt 4,3 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ

NHA - Tổng CTCP ĐT PT Nhà & Đô thị Nam Hà Nội – Quý 3 đạt doanh thu thuần hơn 43,4 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ năm trước. Lãi ròng cũng tăng nhẹ 5% lên mức 4,3 tỷ đồng.

DAH: LNST Q3 đạt 7,26 tỷ đồng

DAH - CTCP Tập đoàn Khách sạn Đông Á - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 3 của DAH đạt 47,22 tỷ đồng và lũy kế 9 tháng đạt 128,39 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế quý III đạt 7,26 tỷ đồng và 9 tháng đạt 19,48 tỷ đồng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -53.76	18,169.27
	Nasdaq	↓ -26.43	5,283.40
	S&P 500	↓ -8.17	2,143.16
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 31.24	7,017.64
	DAX	↓ -3.86	10,757.31
	CAC 40	↓ -11.74	4,540.84
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -62.40	17,302.85
	Hang Seng	↓ -38.97	23,565.11
	Shanghai	↑ 3.69	3,131.94

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 26/10/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Nợ công Việt Nam tăng nhanh gấp hơn 3 lần tốc độ tăng GDP

Nợ công tính đến năm 2015 là 2.608 nghìn tỷ đồng, bằng 62,2% GDP. Tuy vẫn trong giới hạn cho phép song tốc độ tăng bình quân cả giai đoạn (18,4%/năm) là khá cao, gấp hơn 3 lần tốc độ tăng trưởng GDP. Một số dự án sử dụng vốn vay lớn nhưng chậm tiến độ, chưa đưa vào khai thác như nhà máy gang thép Thái Nguyên... là nguyên nhân đẩy nợ công tăng cao. Đó là con số đáng chú ý được đưa ra tại Báo cáo thẩm tra về mục tiêu, định hướng huy động, sử dụng vốn vay và quản lý nợ công giai đoạn 2016 - 2020 của Ủy ban Tài chính ngân sách Quốc hội. Chi tiết xin xem tại: <http://www.baomoi.com/no-cong-viet-nam-tang-nhanh-gap-hon-3-lan-toc-do-tang-gdp/c/20668050.epi>

Việt Nam tăng 9 bậc về môi trường kinh doanh

Ngân hàng Thế giới (WB) vừa công bố Báo cáo Khảo sát Môi trường Kinh doanh toàn cầu – Doing Business 2017. Trong 190 quốc gia được đánh giá, Việt Nam đứng vị trí thứ 82, tăng so với hạng 91 cách đây một năm. Trên thực tế, trong lần công bố cho năm 2016, WB xếp Việt Nam ở vị trí 90, song do một số điều chỉnh số liệu sau đó, thứ hạng này được chuyển sang 91. Chi tiết xin xem tại: <http://dantri.com.vn/su-kien/viet-nam-tang-9-bac-xep-hang-moi-truong-kinh-doanh-20161026103618886.htm>

Ngày 26/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.030 đồng, giảm 3 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 26/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.030 đồng, giảm 3 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.692 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.371 VND/USD. Lúc 8 giờ 00 phút, Ngân hàng BIDV và VCB niêm yết giá USD ở mức 22.300 – 22.370 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 20 đồng ở cả chiều mua và bán so với ngày hôm qua.

Sáng ngày 26/10: Giá vàng SJC ở mức 35,57 - 35,80 triệu đồng/lượng

Sáng nay (26/10) lực đẩy từ thị trường thế giới đã giúp hai thương hiệu vàng trong nước giao dịch khởi sắc hơn. Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết giá vàng SJC trong khoảng từ 35,57-35,80 triệu đồng/lượng (mua vào/bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước. Tại thời điểm 8 giờ 30 phút, giá vàng giao ngay trên thị trường châu Á bật lên ngưỡng 1.276,1 USD/ounce, tăng hơn 8 USD/ounce so với phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 34,40 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn khoảng 1,4 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 25/10: Chỉ số Dow Jones giảm 0,3%, xuống 18.169,27 điểm

Chứng khoán Mỹ giảm điểm phiên 25/10, khi nhà đầu tư đánh giá loạt báo cáo lợi nhuận của các doanh nghiệp có tên tuổi. Chỉ số Dow Jones giảm 53,76 điểm, hay 0,3%, xuống 18.169,27 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 8,17 điểm, hay 0,38%, xuống 2.143,16 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 26,43 điểm, hay 0,5%, xuống 5.283,4 điểm.

Ngày 25/10: Dầu thô giảm 1,24%, xuống còn gần 49,34 USD/thùng

Giá dầu hôm nay giảm sau báo cáo của Viện Dầu khí Mỹ cho biết lượng dầu thô dự trữ tiếp tục tăng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Mỹ (WTI) trên thị trường châu Á được giao dịch với giá 49,34 USD/thùng, giảm 62 xu, tương đương 1,24% so với cùng giờ phiên giao dịch trước đó. Giá dầu thô Brent biển Bắc tháng 12 được giao dịch với giá 50,26 USD/thùng, giảm 53 xu, tương đương với 1,04% so với phiên giao dịch liền trước.

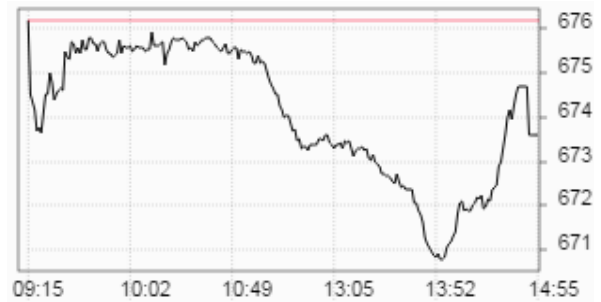
Ngày 26/10/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-2,57/-0,38%
Giá trị (điểm)	↓	673.61
Khối lượng (cp)		102,375,848
Giá trị (tỷ đồng)		1,629.96
Số cp tăng giá	↑	102
Số cp giảm giá	↓	127
Số cp đứng giá	→	85

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

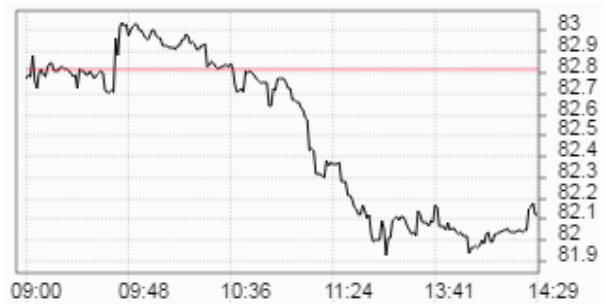


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VRC	13	13	13	13	120,960	↑ 7.0%
HOT	23	23	23	23	10	↑ 7.0%
TIX	33	33	33	29	10,550	↑ 7.0%
SSC	43.3	43.3	43.3	43.3	10	↑ 6.9%
QCG	3.9	4.2	4.2	3.9	56,110	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,56/-0,67%
Giá trị (điểm)	↓	82.26
Khối lượng (cp)		39,121,137
Giá trị (tỷ đồng)		426.98
Số cp tăng giá	↑	72
Số cp giảm giá	↓	108
Số cp đứng giá	→	199

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TTH	16.5	18	18	16.5	1,213,400	↑ 29.5%
TMC	16.5	16.5	16.5	16.5	100	↑ 10.0%
HTP	16.5	16.5	16.5	16.5	110	↑ 10.0%
PDC	2.8	3.3	3.3	2.8	200	↑ 10.0%
PIV	6.6	7.7	7.7	6.3	145,100	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	4,397,996	4,217,923
BÁN	4,749,196	3,747,418
MUA - BÁN	-351,200	470,505

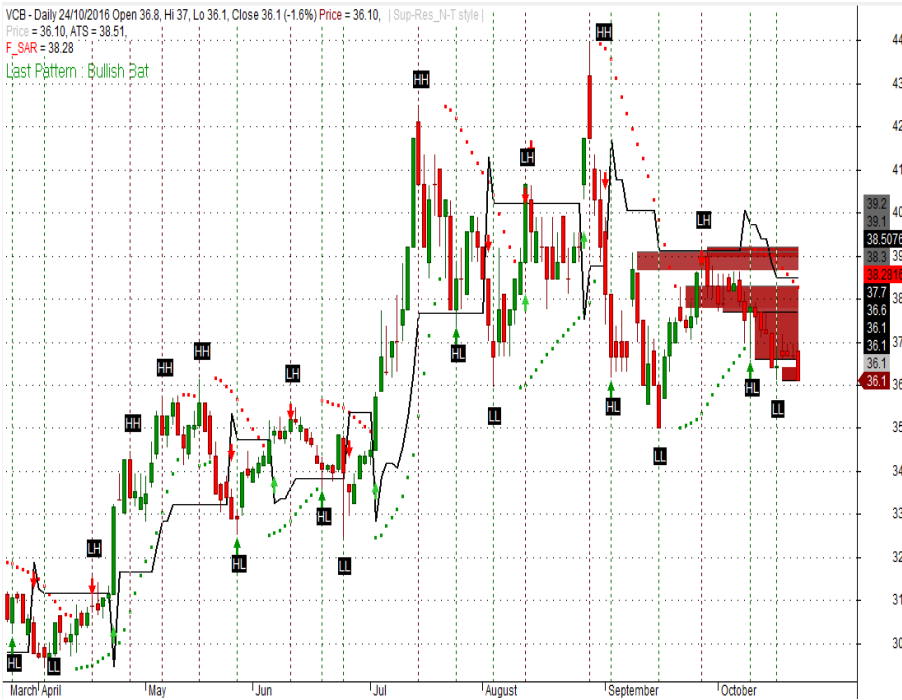
SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 26/10, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **19,84 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **mua ròng** gần **10,42 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **9,42 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 35.0 - 36.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 37.0 - 38.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 36.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 36.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 37.0 - 38.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0.

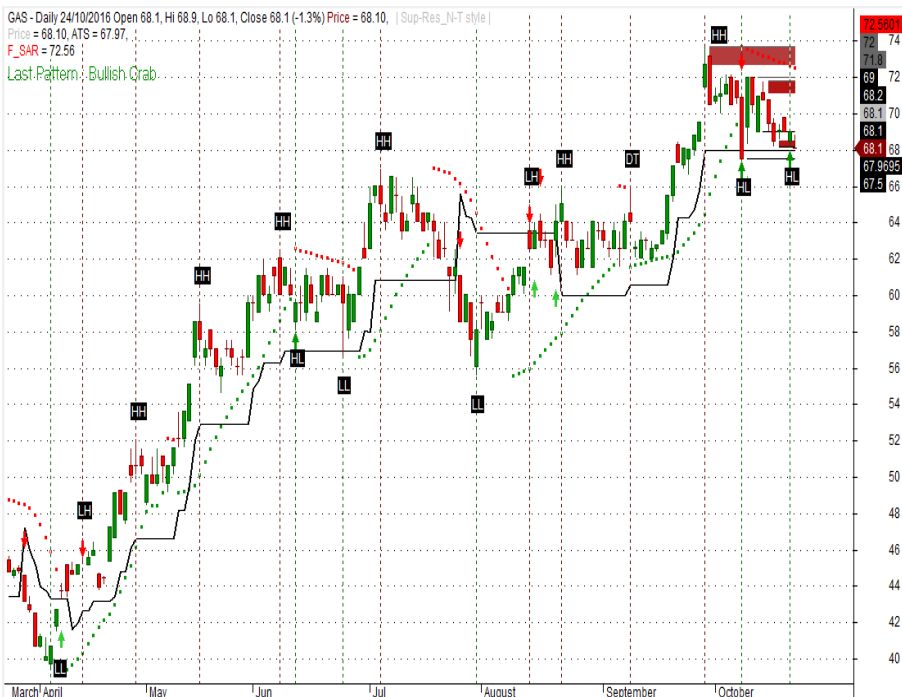
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs →
MA	↓ RSI	↓ SD ↑
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR ↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume →

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 66.0 - 68.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 70.0 - 72.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 66.0 - 68.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 66.0 - 68.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 70.0 - 72.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 66.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

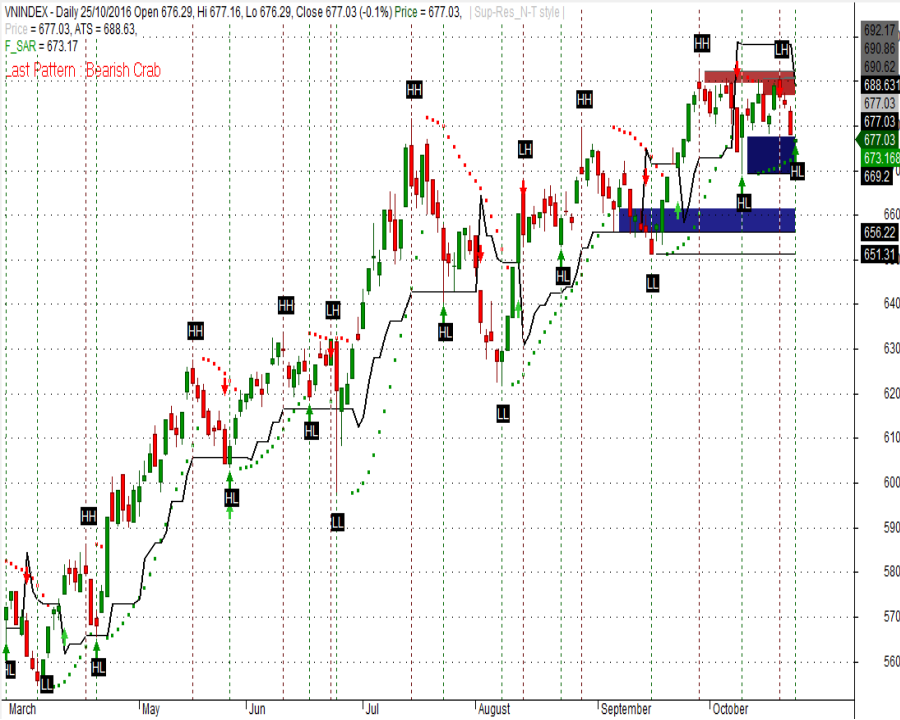
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs ↓
MA	→ RSI	↓ SD →
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR ↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume ↓

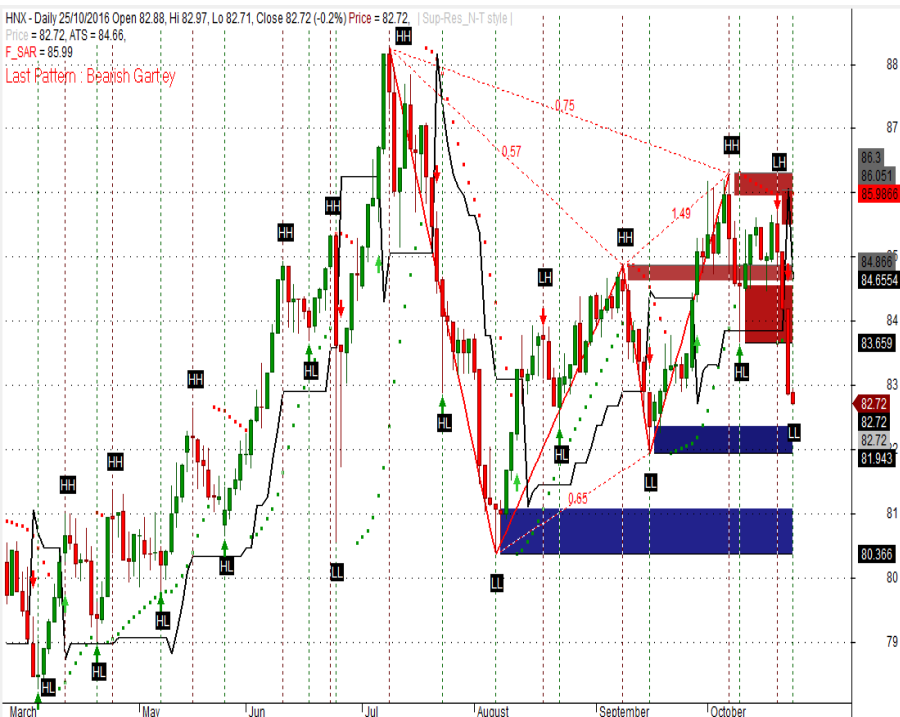
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: **665 - 670** Vùng chốt lời ngắn hạn: **675 - 680**

HNX-INDEX



Vùng mua: **82.5 - 83.0** Vùng chốt lời ngắn hạn: **83.5 - 84.0**

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 665 - 670 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 665 - 670 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 665.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 675 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 685 - 690 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	→
MA	→ RSI	↓ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 82.5 - 83.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.5 - 83.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 82.5.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 84.5 - 85.0 điểm.

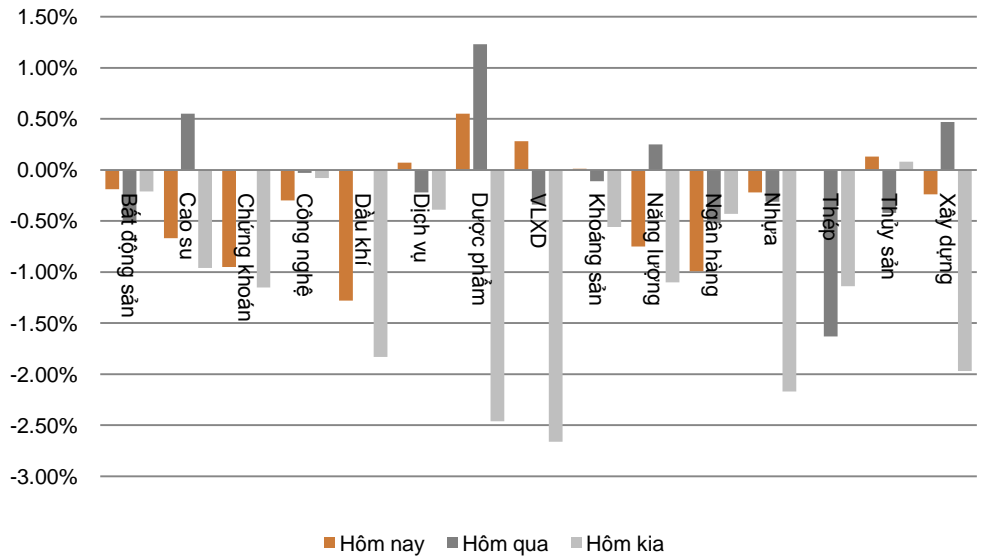
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR	→
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.19%
Cao su	↓ -0.67%
Chứng khoán	↓ -0.95%
Công nghệ	↓ -0.30%
Dầu khí	↓ -1.28%
Dịch vụ	↑ 0.07%
Dược phẩm	↑ 0.55%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.28%
Khoáng sản	↑ 0.01%
Năng lượng	↓ -0.75%
Ngân hàng	↓ -0.99%
Nhựa	↓ -0.22%
Thép	→ 0.00%
Thủy sản	↑ 0.13%
Xây dựng	↓ -0.24%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dược phẩm	DHG	97.5	97.8	↑ 0.3	↑ 0.3%	58,560
	DMC	75.5	75	↓ -0.5	↓ -0.7%	30,330
	IMP	61.5	61.5	→ 0.0	→ 0.0%	9,900
	VFG	80	80	→ 0.0	→ 0.0%	56,040
	LAS	13.1	13.2	↑ 0.1	↑ 0.8%	25,700
Vật liệu xây dựng	VCS	131.3	131.6	↑ 0.3	↑ 0.2%	26,500
	HT1	24.9	21.2	↑ 0.4	↑ 1.9%	92,240
	NNC	92	91.8	↓ -0.2	↓ -0.2%	9,060
	BCC	15.8	15.3	↓ -0.5	↓ -3.2%	373,500
	CTI	28.15	28.2	↑ 0.1	↑ 0.2%	343,210
Thủy sản	VHC	54.5	54	↓ -0.5	↓ -0.9%	112,510
	HVG	10.9	10.9	→ 0.0	→ 0.0%	712,260
	VTF	33	33	→ 0.0	→ 0.0%	-
	FMC	22.8	22.8	→ 0.0	→ 0.0%	21,350
	ABT	45	45	→ 0.0	→ 0.0%	700
	ANV	7.4	7.89	↑ 0.5	↑ 6.6%	920

(Cập nhật ngày 26/10/2016)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.91%	↑ 3.37%	↓ -18.57%	↑ 28.76%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.49%	↓ -0.91%	↑ 4.53%	↑ 74.76%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -4.06%	↓ -1.03%	↓ -1.03%	↑ 21.85%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -4.91%	↓ -1.31%	↑ 5.67%	↑ 75.47%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 0.28%	↓ -2.33%	↓ -7.79%	↑ 100.51%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.41%	↑ 5.88%	↓ -3.27%	↓ -9.06%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 0.79%	↑ 2.82%	↓ -0.57%	↓ -3.18%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -5.90%	↓ -1.81%	↓ -0.98%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -2.27%	↑ 10.66%	↑ 4.12%	↑ 45.23%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -5.94%	↑ 0.48%	↑ 8.32%	↑ 64.34%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 0.29%	↓ -6.40%	↑ 15.48%	↑ 66.35%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.45%	↓ -0.63%	↓ -4.66%	↓ -9.27%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -0.49%	↑ 2.00%	↓ -2.46%	↑ 13.78%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -3.09%	↑ 6.76%	↑ 7.63%	↑ 10.68%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↑ 0.32%	↓ -4.97%	↓ -18.64%	↓ -38.33%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.12%	↓ -4.95%	↑ 1.70%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -2.28%	↑ 9.96%	↑ 7.26%	↑ 37.13%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 3.12%	↑ 19.70%	↑ 20.47%	↑ 47.09%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -0.26%	↓ -0.26%	↓ -15.23%	↓ -7.49%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -9.83%	↓ -22.25%	↓ -42.94%	↓ -76.20%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Bảo hiểm là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.12%. **Ngành Bảo hiểm** là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 19.70%. **Bảo hiểm** là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 20.47%. **Ngành Đường** là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 100.51%.

(Cập nhật ngày 05/10/2016)

Ngày 26/10/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	55.9	66.8	↑ 28.5%	↑ 7.5%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.4	11.2	↑ 62.3%	↓ -21.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
Trung bình:						↑	4.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 26/10/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 26/10/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

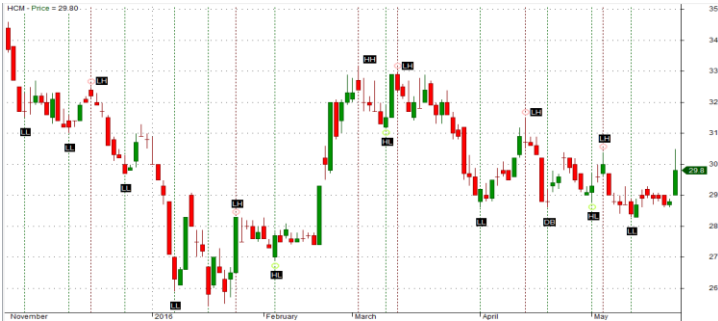
Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 26/10/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

(Cập nhật ngày 26/10/2016)

Ngày 26/10/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
26/10/2016	27/10/2016	n/a	HT1	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20%	25	-0.25 (-0.99%)
n/a	n/a	26/10/2016	PTB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,599,915 CP	116	0.4 (0.35%)
n/a	n/a	26/10/2016	V21	HNX	Giao dịch bổ sung - 7,999,789 CP	6.6	0 (0%)
26/10/2016	27/10/2016	n/a	MCI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	n/a	n/a
n/a	n/a	26/10/2016	NDF	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 2 năm 2016	2.4	0 (0%)
n/a	n/a	26/10/2016	TTH	HNX	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	n/a	n/a
27/10/2016	28/10/2016	n/a	VAT	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	16.8	-0.2 (-1.18%)
n/a	n/a	27/10/2016	VKC	HNX	Giao dịch bổ sung - 7,000,000 CP	15.2	0 (0%)
27/10/2016	28/10/2016	n/a	C47	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:05, giá 10.000 đồng/CP	12.4	-0.1 (-0.8%)
n/a	n/a	27/10/2016	TMT	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 3,352,274 CP	n/a	n/a
27/10/2016	28/10/2016	n/a	EFI	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	n/a	n/a
27/10/2016	28/10/2016	n/a	TET	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	23	0 (0%)
27/10/2016	28/10/2016	n/a	CX8	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
27/10/2016	28/10/2016	n/a	BHS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên niên độ 2015-2016	17.3	-0.1 (-0.57%)
27/10/2016	28/10/2016	29/11/2016	DIC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 350 đồng/CP	6.55	0 (0%)
28/10/2016	31/10/2016	n/a	VPS	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 40%	29.9	-1.9 (-5.97%)
n/a	n/a	28/10/2016	BHN	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 231,800,000 CP	13.8	0 (0%)
31/10/2016	01/11/2016	n/a	VKD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2016	23.9	0 (0%)
31/10/2016	01/11/2016	22/11/2016	TCM	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	17.6	0.1 (0.57%)
n/a	n/a	31/10/2016	SKG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 239,970 CP	85.1	-1.4 (-1.62%)
31/10/2016	01/11/2016	n/a	DPS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:562	2.7	-0.1 (-3.57%)
n/a	n/a	01/11/2016	RTS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,083,333 CP	n/a	n/a

(Cập nhật ngày 26/10/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.